

TUẦN THÍ NGHIỆM 06

Chúng tôi cần một ứng dụng web blog cho phép mọi người xuất bản bài đăng của họ. Thông tin của từng đối tượng liên quan đến web của chúng tôi được mô tả như sau

Bảng người dùng

Trong phần này, chúng tôi sẽ thiết kế Bảng người dùng để lưu trữ thông tin người dùng của tất cả các tác giả bài đăng. Có thể sử dụng cùng một bảng để liên kết các tác giả bài đăng để tất cả các tác giả có thể quản lý bài đăng của riêng họ. Dưới đây được đề cập là mô tả của tất cả các cột của Bảng người dùng.

Id	Id duy nhất để nhận dạng người dùng.
First Name	Tên đầu tiên của người dùng.
Middle Name	Tên đệm của người dùng.
Họ	Họ của người dùng.
Số điện thoại di động	Số điện thoại di động của người dùng. Nó có thể được sử dụng cho mục đích đăng nhập và đăng ký.
E-mail	Email của người dùng. Nó có thể được sử dụng cho mục đích đăng nhập và đăng ký.
Bấm mật khẩu	Bấm mật khẩu được tạo bởi thuật toán thích hợp. Chúng ta phải tránh lưu trữ mật khẩu đơn giản.
Registered At	Cột này có thể dùng để tính toán thời gian tồn tại của người dùng với blog.
Lần đăng nhập cuối cùng	Nó có thể được sử dụng để xác định lần đăng nhập cuối cùng của người dùng.
Hồ sơ	Phần giới thiệu ngắn gọn về Tác giả sẽ được hiển thị trên mỗi bài đăng.
Giới thiệu Chi tiết về	tác giả sẽ được hiển thị trên Trang tác giả.

Đăng bài

Trong phần này chúng ta sẽ thiết kế Post Table để lưu trữ dữ liệu bài viết. Dưới đây được đề cập là mô tả của tất cả các cột của Bảng bài.

Id	Id duy nhất để xác định bài viết.
Id tác giả	Id tác giả để xác định tác giả bài viết.
ID cha mẹ	Id gốc để xác định bài đăng gốc. Nó có thể được sử dụng để tạo thành mục lục của bài viết gốc của bộ truyện.
Tiêu đề	Tiêu đề bài viết sẽ được hiển thị trên Trang bài viết và danh sách.
Meta Title	Tiêu đề meta được sử dụng cho tiêu đề trình duyệt và SEO.
Summary	Bản tóm tắt của bài viết đề cập đến những điểm nổi bật chính.
Đã xuất bản	Nó có thể được sử dụng để xác định xem bài đăng có được công khai hay không.
Created At	It lưu trữ ngày và giờ mà bài viết được tạo.
Update At	It lưu trữ ngày và giờ bài viết được cập nhật.
Xuất bản tại	Nó lưu trữ ngày và giờ bài viết được xuất bản.
Nội dung	Cột được sử dụng để lưu trữ dữ liệu bài viết.

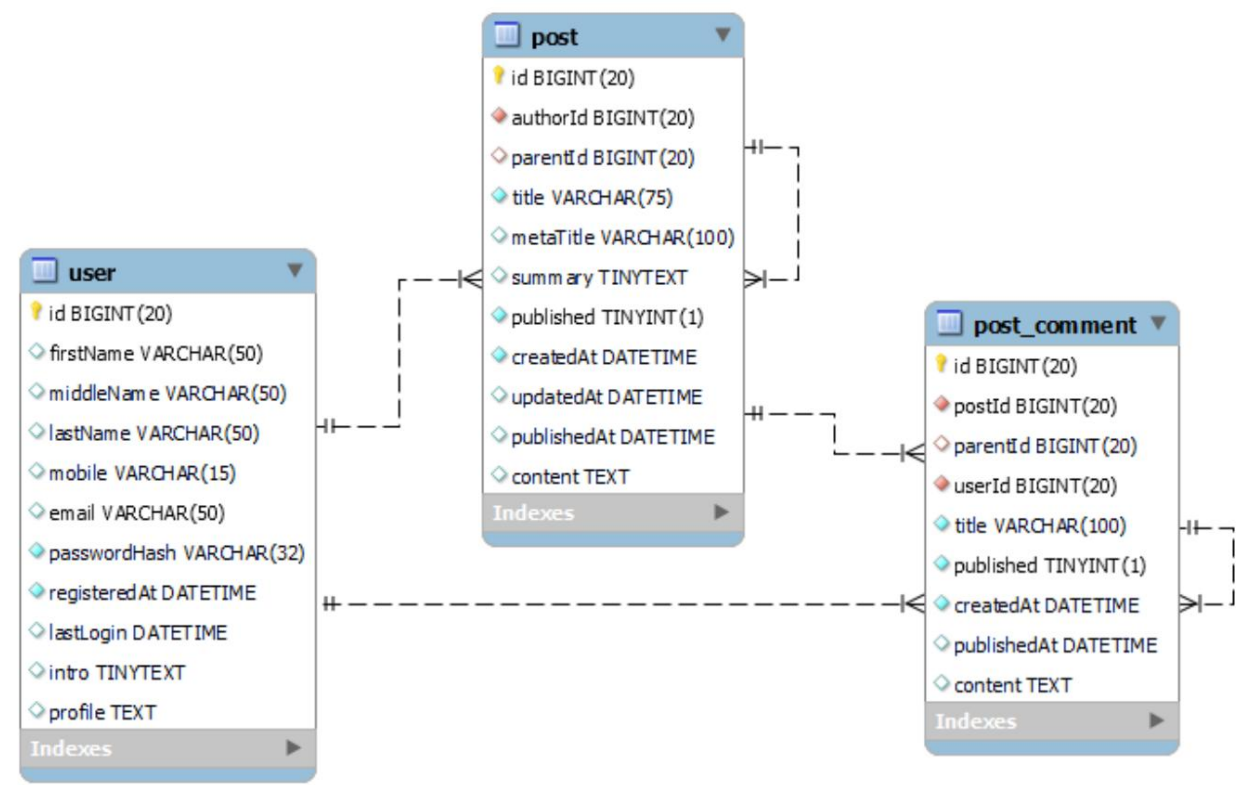
Đăng bình luận

Trong phần này chúng ta sẽ thiết kế Bảng Post Comment để lưu trữ các bình luận về bài viết. Dưới đây được đề cập là mô tả của tất cả các cột của Bảng Bình luận Bài viết.

Nhân dạng	Id duy nhất để xác định bình luận bài viết.
Mã bài đăng	Id bài đăng để xác định bài đăng chính.
Tiêu đề Id gốc	Id gốc để xác định nhận xét gốc.
được xuất bản	Nó có thể được sử dụng để xác định xem bình luận có được công khai hay không.
bản Tạo tại đó lưu	trở ngày và giờ nhận xét được gửi.
Xuất bản tại Nó lưu	trở ngày và giờ bình luận được xuất bản.
Nội dung Cột được sử dụng	dụng để lưu trữ dữ liệu bình luận.

Tạo một ứng dụng web Spring với tên lab- 06, chọn upload to Git hub.

Sử dụng JPA ánh xạ các bảng này. Bạn có thể so sánh với cơ sở dữ liệu tham khảo như sau.



```
BỘ CƠ SỞ DỮ LIỆU NẾU TỒN TẠI 'blog';
TẠO CƠ SỞ DỮ LIỆU NẾU KHÔNG TỒN TẠI 'blog' /*!40100 BỘ KÝ TỰ MẶC ĐỊNH latin1 THU THẬP latin1_swedish_ci */;

SỬ DỤNG 'blog';

-- Cấu trúc kết xuất cho bảng blog.post
BỎ BẢNG NẾU TỒN TẠI 'post';
TẠO BẢNG NẾU KHÔNG TỒN TẠI 'post' (
  'id' bigint(20) KHÔNG NULL AUTO_INCREMENT,
  'authorId' bigint(20) KHÔNG NULL,
  'parentId' bigint(20) NULL MẶC ĐỊNH,
  'title' varchar(75) KHÔNG NULL,
  'metaTitle' varchar(100) NULL MẶC ĐỊNH,
  'tóm tắt' văn bản nhỏ MẶC ĐỊNH NULL,
  'đã xuất bản' tinyint(1) KHÔNG NULL MẶC ĐỊNH 0,
```

```
`createdAt` datetime KHÔNG NULL,
`updatedAt` datetime DEFAULT NULL, `publishedAt`
datetime DEFAULT NULL, `content` text DEFAULT
NULL,
KHÓA CHÍNH (`id`),
KHÓA `idx_post_user` (`authorId`),
KHÓA `idx_post_parent` (`parentId`),
Ràng buộc `fk_post_parent` KHÓA NGOÀI (`parentId`) TÀI LIỆU THAM KHẢO `post` (`id`) KHI XÓA
KHÔNG CÓ HÀNH ĐỘNG KHI CẬP NHẬT KHÔNG CÓ HÀNH ĐỘNG nào,
Ràng buộc `fk_post_user` KHÓA NGOÀI (`authorId`) TÀI LIỆU THAM KHẢO `user` (`id`) TRÊN XÓA KHÔNG
HÀNH ĐỘNG KHI CẬP NHẬT KHÔNG CÓ HÀNH ĐỘNG
) ĐỘNG CƠ=Bộ ký tự mặc định của InnoDB =latin1 THU THẬP=latin1_swedish_ci;

-- Xuất dữ liệu không được chọn.

-- Cấu trúc kết xuất cho bảng blog.post_comment DROP
TABLE IF EXISTS `post_comment`; TẠO BẢNG NẾU KHÔNG
Tồn tại `post_comment` ( `id` bigint(20) NOT NULL
AUTO_INCREMENT, `postId` bigint(20) NOT NULL, `parentId`
bigint(20) DEFAULT NULL, `title`
varchar(100) NOT NULL, `published` tinyint(1)
NOT NULL DEFAULT 0, `createdAt`
datetime NOT NULL, `publishedAt` datetime DEFAULT NULL,
`content` text DEFAULT NULL, PRIMARY
KEY (`id`), KEY `idx_comment_post` (`postId`) ,
KEY `idx_comment_parent` (`parentId`),
CONSTRAINT `fk_comment_parent`
KEY NGOÀI TỆ (`parentId`) TÀI LIỆU THAM
KHẢO `post_comment` (`id`)

KHI XÓA KHÔNG CÓ HÀNH ĐỘNG KHI CẬP NHẬT KHÔNG HÀNH ĐỘNG, Ràng buộc
`fk_comment_post` KHÓA NGOÀI (`postId`) TÀI LIỆU THAM KHẢO `post` (`id`) KHI XÓA
KHÔNG CÓ HÀNH ĐỘNG KHI CẬP NHẬT KHÔNG CÓ HÀNH ĐỘNG nào
) ĐỘNG CƠ=Bộ ký tự mặc định của InnoDB =latin1 THU THẬP=latin1_swedish_ci;

-- Xuất dữ liệu không được chọn.

-- Cấu trúc kết xuất cho bảng blog.user DROP
TABLE IF EXISTS `user`; TẠO BẢNG NẾU
KHÔNG Tồn tại `user` ( `id` bigint(20) NOT NULL
AUTO_INCREMENT, `firstName` varchar(50) DEFAULT NULL,
`middleName` varchar(50) DEFAULT NULL, `lastName`
varchar(50) DEFAULT NULL, `mobile` varchar(15)
DEFAULT NULL, `email` varchar(50) DEFAULT NULL,
`passwordHash` varchar(32) NOT NULL,
`registeredAt` datetime NOT NULL, `lastLogin`
datetime DEFAULT NULL, `intro` tinytext DEFAULT
NULL , `profile` text NULL MẶC ĐỊNH, KHÓA
CHÍNH (`id`), KHÓA ĐỘC ĐÁO `uq_mobile`
(`mobile`), KHÓA ĐỘC ĐÁO `uq_email`
(`email`)

) ĐỘNG CƠ=Bộ ký tự mặc định của InnoDB =latin1 THU THẬP=latin1_swedish_ci;
```

Tạo các trang web hoạt động giống như một trang blog.